**TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN**

**GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐÀ NẴNG**

**🙡🕮🙣**

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC CÁ NHÂN**



 **Họ và tên học sinh:** **Lê Trung Kiên**

 **Ngày sinh:** 14/ 09/ 2016

 **Địa chỉ nhà riêng:** lô 42 Tô Vĩnh Diện, Hòa An, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

 **Điện thoại:** 0702551983

 **Giáo viên phụ trách:** Hồ Thanh Thủy

***Đà Nẵng, tháng 01 năm 2021***

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1. Những thông tin chung**

******

Họ và tên trẻ: **Lê Trung Kiên**. Nam/nữ: Nam

Sinh ngày: 14/ 09/ 2016

Học sinh lớp: Mẫu giáo Tại: Trường mầm non Nhân Đức

Họ tên bố: Lê Hồng Trung Nghề nghiệp: Kỹ sư

Họ tên mẹ: Nguyễn Đăng Hương Lan Nghề nghiệp: Giáo viên

Địa chỉ gia đình: lô 42 Tô Vĩnh Diện, phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

Số điện thoại liên hệ: 0702551983

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

* Dạng khó khăn (Khó khăn về học, khiếm thính, khiếm thị, khó khăn về ngôn ngữ-giao tiếp, khó khăn về vận động, …)

 + Khó khăn về ngôn ngữ- giao tiếp

1. **Tư thế- di chuyển**
* Trẻ có thể đi cầu thang không cần vịn tay vào tay vịn cầu thang
* Biết tạo tư thế khi nhảy xuống, hai chân tiếp đất cùng một lúc và tay không bị chạm xuống đất
* Trẻ nhảy tiến lên phía trước được 2, 3 bước với chân phải làm trụ
1. **Vận động tinh**
* Khi cho trẻ xem mẫu giơ ngón tay hình chữ V trẻ biết giơ 2 ngón tay (trỏ và ngón cái) ra
* Trẻ chưa nắm xòe hai bàn tay luân phiên được
* Chưa sao chép chiếc cổng được
1. **Nhận thức**
* Trẻ sao chép được chiếc xe tải
* Trẻ sao chép được hình tròn với điểm đầu và điểm cuối trùng khít
* Trẻ chưa chỉ được hình tròn to
1. **Ngôn ngữ- xã hội**
* Trẻ nói câu tạo thành 2 từ
* Trẻ chỉ trả lời được một trong các thành phần tên của mình
* **Nhu cầu của trẻ**

*\* Phát triển ngôn ngữ - giao tiếp:*

- Thổi bay giấy vụn, bong bóng xà phòng, thổi còi, đàn hơi được

- Bắt chước tiếng kêu động vật

- Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi

- Bắt chước nói những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ

- Trẻ trả lời được họ và tên của mình

- Diễn đạt được câu dài đúng tình huống giao tiếp

*\* Phát triển vận động tinh:*

- Xâu được hạt

- Biết dùng ngón tay trỏ vẽ lên cát

- Biết tô màu vào hình vẽ

- Thả nắp chai vào đúng khe của hộp

- Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do

- Trẻ cầm muỗng đúng cách để xúc và biết sử dụng đũa để gắp

- Viết được các nét cơ bản, chữ số, chữ cái

 \* Trẻ tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 01- 2021 đến tháng 05- 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được các đồ dùng học tập như: bút chì, cục tẩy, quyển vở, cái kéo, keo dán- Nhận biết được thời tiết như: trời mưa, trời nắng, trời gió, trời âm u- Nhận biết được một số loại rau củ quả như: cà rốt, cà chua, bí đỏ, bắp cải, bắp ngô- Nhận biết được một số màu cơ bản như: đỏ, vàng, xanh lá, xanh dương- Nhận biết được một số hình dạng cơ bản như: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật | 22211 |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách- Trẻ biết chủ động nói: “Xin cô....” khi muốn đáp ứng nhu cầu nào đó- Trả lời được câu hỏi: “Hôm nay trời thế nào?” khi cô hỏi về thời tiết - Trẻ nói được những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ- Trẻ trả lời được họ và tên của mình | 22222 |
| **Vận động thô** | - Trẻ thực hiện được các vận động thô: ném bóng dính, chụm hai chân bật nhảy xa, ném bóng vào giỏ, bắt và tung bóng, bật nhảy xa, đi trong đường hẹp 20 cm | 2 |
| **Vận động tinh** | - Biết tô đều màu vào hình vẽ- Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do- Trẻ biết cách cầm đũa để gắp - Biết lăn đất nặn thành dải rồi dùng khuôn in thành những hình dạng khác nhau- Biết xé giấy và dán tự do vào hình vẽ | 21122 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về- Biết vòng tay và nói “chào cô con đi học” khi đến lớp và “chào cô con về” khi ra về- Biết chào người lạ khi gặp- Biết nói “cảm ơn” và “xin lỗi” | 2211 |

**2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 01/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả**  |
| **Nhận thức** | Nhận biết được các đồ dùng học tập như: bút chì, cục tẩy, quyển vở, cái kéo, keo dán | 2 |
| **Ngôn ngữ** | Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách | 2 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được các vận động: bắt và tung bóng | 2 |
| **Vận động tinh** | - Biết xé giấy thành những mảnh nhỏ- Biết bôi keo và dán tự do vào hình vẽ | 1 |
| **Xã hội** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | 2 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 01/ 2021 đến ngày 16/ 01/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được các đồ dùng học tập như: bút chì, cục tẩy, quyển vở | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- GV giới thiệu một số đồ dùng học tập có trên bàn- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Yêu cầu trẻ chỉ vào các đồ dùng học tập theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy các đồ dùng học tập theo hiệu lệnh (đầu tiên cho trẻ lấy vật thật, sau đó lấy hình ảnh)- Tổ chức trò chơi đi tìm đồ dùng học tập bị mất\* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở khoảng cách gần | - Ngồi gần trẻ, gọi tên, yêu cầu trẻ nhìn và bắt chước phát âm theo khẩu hình miệng- Khi “dạ” đồng thời cho trẻ khoanh tay và cúi đầu để trẻ ghi nhớ nhanh hơn- Lặp đi lặp lại nhiều lần, mọi lúc để trẻ nhớ- Tăng dần khoảng cách để trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên  |
| **3** | Trẻ bắt bóng được ở khoảng cách 1.5m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ- GV yêu cầu trẻ đưa tay ra bắt bóng- Tăng dần số lần thực hiện ở mỗi lượt- GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết xé giấy thành những mảnh nhỏ | - GV đặt giấy màu và rổ trên bàn- GV làm mẫu cho trẻ xem- GV yêu cầu trẻ lấy giấy màu xé ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bỏ vào rổ- Trẻ tự thực hiện và GV hỗ trợ trẻ khi cần- GV và trẻ cùng thi thổi giấy- GV nhận xét và tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem hình ảnh, video- GV đàm thoại với trẻ về tranh, video - GV làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ thực hiện- Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV- GV cho trẻ thực hành hằng ngày khi đến lớp và ra về |

**2.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 01/ 2021 đến ngày 31/ 01/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được các đồ dùng học tập như: cái kéo và keo dán | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- GV giới thiệu một số đồ dùng học tập có trên bàn- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Yêu cầu trẻ chỉ vào các đồ dùng học tập theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy các đồ dùng học tập theo hiệu lệnh (đầu tiên cho trẻ lấy vật thật, sau đó lấy hình ảnh)- Tổ chức trò chơi đi tìm đồ dùng học tập bị mất\* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách | - Ngồi gần trẻ, gọi tên, yêu cầu trẻ nhìn và bắt chước phát âm theo khẩu hình miệng- Khi “dạ” đồng thời cho trẻ khoanh tay và cúi đầu để trẻ ghi nhớ nhanh hơn- Lặp đi lặp lại nhiều lần, mọi lúc để trẻ nhớ- Tăng dần khoảng cách để trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên  |
| **3** | Trẻ tung bóng được ở khoảng cách 1.5m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ- GV yêu cầu trẻ đưa tay ra bắt bóng và tung bóng lại cho cô- Tăng dần số lần thực hiện ở mỗi lượt- GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết bôi keo dán những mảnh giấy xé được vào hình vẽ  | - GV giới thiệu hoạt động -> cho trẻ lựa chọn hình trẻ thích và hướng dẫn từng bước- GV làm mẫu cho trẻ xem, vừa làm mẫu vừa phân tích cho trẻ- GV yêu cầu trẻ cầm mảnh giấy vừa xé được và bôi keo với lượng vừa đủ lên -> sau đó dán vào hình vẽ- GV nhận xét và tuyên dương sản phẩm trẻ vừa làm được |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem hình ảnh, video- GV đàm thoại với trẻ về tranh, video - GV làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ thực hiện- Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV- GV cho trẻ thực hành hằng ngày khi đến lớp và ra về |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 02/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả**  |
| **Nhận thức** | Nhận biết được một số loại rau củ quả như: cà rốt, cà chua, bí đỏ, bắp cải, bắp ngô | 2 |
| **Ngôn ngữ** | Trẻ biết chủ động nói: “Xin cô....” khi muốn đáp ứng nhu cầu nào đó | 1 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được vận động: ném bóng vào giỏ | 2 |
| **Vận động tinh** | Biết tô đều màu vào hình vẽ | 1 |
| **Xã hội** | Biết vòng tay và nói “chào cô con đi học” khi đến lớp và nói “chào cô con về” khi ra về | 1 |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 02/ 2021 đến ngày 07/ 02/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số loại rau củ quả như: cà rốt, cà chua, bí đỏ | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số loại rau củ quả cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau) - Yêu cầu trẻ chỉ vào một số loại rau củ quả theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy một số loại rau củ quả theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ gọi tên một số loại rau củ quả khi nghe hỏi: “Quả (rau, củ) gì đây?- Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được- Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Trẻ biết chủ động nói: “Xin cô....” khi muốn đáp ứng nhu cầu nào đó | - GV cho trẻ lựa chọn đồ vật trẻ thích- GV yêu cầu trẻ nói: “Xin cô....” kết hợp xòe tay ra(GV làm mẫu và yêu cầu trẻ bắt chước cô nói) - GV nhắc lại từ khóa và nhấn mạnh cho trẻ nhớ để nhắc lại - GV tạo nhiều tình huống để trẻ biết chủ động nói: “Xin cô....” khi muốn đáp ứng nhu cầu nào đó |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: ném bóng vào giỏ | - GV và trẻ đứng cạnh nhau -> giới thiệu hoạt động ném bóng vào giỏ cho trẻ- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV làm mẫu ném bóng vào giỏ cho trẻ xem- GV yêu cầu trẻ ném bóng vào giỏ giống cô- GV khen ngợi động viên trẻ- GV và trẻ cùng thi ném bóng vào giỏ |
| **4** | Biết tô màu vào hình vẽ | - GV thu hút sự chú ý của trẻ- GV giới thiệu hoạt động- > làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ cách cầm bút đúng và tô màu vào hình vẽ- Trẻ thực hiện có sự quan sát của GV- Trưng bày sản phẩm, GV nhận xét và khen trẻ |
|  **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô con đi học” khi đến lớp  | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh- GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh- GV làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ thực hiện- Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GVNhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước mỗi buổi học |

**3.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 22/ 02/ 2021 đến ngày 28/ 02/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số loại rau củ quả như: bắp cải, bắp ngô | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số loại rau củ quả cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau) - Yêu cầu trẻ chỉ vào một số loại rau củ quả theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy một số loại rau củ quả theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ gọi tên một số loại rau củ quả khi nghe hỏi: “Quả (rau, củ) gì đây?- Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được- Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Trẻ biết chủ động nói: “Xin cô....” khi muốn đáp ứng nhu cầu nào đó | - GV cho trẻ lựa chọn đồ vật trẻ thích- GV yêu cầu trẻ nói: “Xin cô....” kết hợp xòe tay ra(GV làm mẫu và yêu cầu trẻ bắt chước cô nói) - GV nhắc lại từ khóa và nhấn mạnh cho trẻ nhớ để nhắc lại - GV tạo nhiều tình huống để trẻ biết chủ động nói: “Xin cô....” khi muốn đáp ứng nhu cầu nào đó |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: ném bóng vào giỏ | - GV và trẻ đứng cạnh nhau -> giới thiệu hoạt động ném bóng vào giỏ cho trẻ- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV làm mẫu ném bóng vào giỏ cho trẻ xem- GV yêu cầu trẻ ném bóng vào giỏ giống cô- GV khen ngợi động viên trẻ- GV và trẻ cùng thi ném bóng vào giỏ |
| **4** | Biết tô đều màu vào hình vẽ | - GV thu hút sự chú ý của trẻ- GV giới thiệu hoạt động- > làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ cách cầm bút đúng và tô đều màu vào hình vẽ- Trẻ thực hiện có sự quan sát của GV- Trưng bày sản phẩm, GV nhận xét và khen trẻ |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô con về” khi ra về | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh- GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh- GV làm mẫu cho trẻ xem- GV hướng dẫn trẻ thực hiện- Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GVNhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên sau mỗi buổi học |

**4. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 03/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả**  |
| **Nhận thức** | Nhận biết được thời tiết như: trời mưa, trời nắng, trời gió, trời âm u | 2 |
| **Ngôn ngữ** | Trả lời được câu hỏi: “Hôm nay trời thế nào?” khi cô hỏi về thời tiết | 2 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được vận động: chụm hai chân bật nhảy xa, ném bóng dính | 2 |
| **Vận động tinh** | - Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do- Trẻ biết cách cầm đũa để gắp | 1 |
| **Xã hội** | Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp) | 2 |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 03/ 2021 đến ngày 16/ 03/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được thời tiết như: trời mưa, trời nắng | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Cho trẻ xem video về thời tiết và đàm thoại với trẻ về thời tiết thực tế- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên thời tiết cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau) - Yêu cầu trẻ chỉ vào tranh thời tiết theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy tranh thời tiết theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ gọi tên tranh thời tiết khi nghe hỏi: “trời như thế nào?”- Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được- Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Trả lời được câu hỏi: “Hôm nay trời thế nào?” khi cô hỏi về thời tiết | - Cho trẻ xem video về thời tiết và đàm thoại với trẻ về thời tiết thực tế- Liên hệ thực tế GV đặt câu hỏi: “Hôm nay trời thế nào?” và chờ cho trẻ trả lời rồi cung cấp câu trả lời đúng cho trẻ- GV cho trẻ lựa chọn tranh thời tiết tương ứng- GV cho trẻ nhắc lại tên thời tiết hôm nay- Khen ngợi động viên khi trẻ trả lời đúng |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: chụm hai chân bật nhảy xa  | - GV và trẻ đứng cạnh nhau- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV chụm hai chân bật nhảy xa cho trẻ xem- GV yêu cầu trẻ thực hiện cùng cô(Cô và trẻ cùng thi nhảy)- GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do | - GV đặt trên bàn giấy và bút- Thu hút sự chú ý của trẻ GV cầm bút và vẽ vào tờ giấy của mình- GV hướng dẫn trẻ cầm bút đúng cách để vẽ (GV hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn)- GV và trẻ cùng thi vẽ- GV và trẻ cùng trưng bày sản phẩm- GV nhận xét, tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp) | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video về chủ đề: “chào hỏi”- GV đàm thoại với trẻ về nội dung các bức tranh hoặc nội dung video- GV hướng dẫn trẻ cách ứng xử (biết chào người lớn hơn khi gặp)- GV cho trẻ thực hành- Cho trẻ chơi 1 trò chơi củng cố- Trẻ thực hành trong các tình huống hằng ngày |

**4.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 03/ 2021 đến ngày 31/ 03/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được thời tiết như: trời gió, trời âm u | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Cho trẻ xem video về thời tiết và đàm thoại với trẻ về thời tiết thực tế- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên thời tiết cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau) - Yêu cầu trẻ chỉ vào tranh thời tiết theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy tranh thời tiết theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ gọi tên tranh thời tiết khi nghe hỏi: “trời như thế nào?”- Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được- Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Trả lời được câu hỏi: “Hôm nay trời thế nào?” khi cô hỏi về thời tiết | - Cho trẻ xem video về thời tiết và đàm thoại với trẻ về thời tiết thực tế- Liên hệ thực tế GV đặt câu hỏi: “Hôm nay trời thế nào?” và chờ cho trẻ trả lời rồi cung cấp câu trả lời đúng cho trẻ- GV cho trẻ lựa chọn tranh thời tiết tương ứng- GV cho trẻ nhắc lại tên thời tiết hôm nay- Khen ngợi động viên khi trẻ trả lời đúng |
| **3** | Thực hiện được vận động: ném bóng dính | - GV giới thiệu trò chơi ném bóng dính - GV cầm một quả bóng và ném mẫu cho trẻ xem- Trẻ thực hiện- GV và trẻ cùng thi ném bóng- GV hỗ trợ trẻ khi cần |
| **4** | Biết xé giấy màu rồi dán tự do vào hình vẽ | - GV đặt giấy màu, keo dán và tranh vẽ trên bàn- GV yêu cầu trẻ giấy màu xé ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bôi keo và dán vào tranh vẽ Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ bôi keo vừa phảiGV hỗ trợ trẻ khi cần |
| **5** | Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp) | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video về chủ đề: “chào hỏi”- GV đàm thoại với trẻ về nội dung các bức tranh hoặc nội dung video- GV hướng dẫn trẻ cách ứng xử (biết chào người lớn hơn khi gặp)- GV cho trẻ thực hành- Cho trẻ chơi 1 trò chơi củng cố- Trẻ thực hành trong các tình huống hằng ngày |

**5. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 04/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả**  |
| **Nhận thức** | Nhận biết được một số màu cơ bản như: đỏ, vàng, xanh lá, xanh dương | 1 |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước nói những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ- Trẻ trả lời được họ và tên của mình | 21 |
| **Vận động thô** | - Trẻ thực hiện được các vận động thô: chụm hai chân nhảy xa, bắt và tung bóng. | 2 |
| **Vận động tinh** | - Biết tô màu vào hình vẽ- Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do | 21 |
| **Xã hội** | - Biết nói “cảm ơn” và “xin lỗi” | 1 |

**5.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 04/ 2021 đến ngày 16/ 04/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số màu cơ bản như: đỏ, xanh lá | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số màu cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau) - Yêu cầu trẻ chỉ vào màu theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy màu theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ gọi tên màu khi nghe hỏi: “Màu gì đây?- Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được- Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Bắt chước nói những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ | - GV cung cấp từ cho trẻ thông qua các hoạt động học và chơi- GV tạo tình huống và chờ đợi trẻ nói- GV tổ chức trò chơi thu hút sự chú ý và kích thích trẻ nói- Động viên, khen ngợi trẻ |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: nhảy xa  | - GV và trẻ đứng cạnh nhau- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV nhảy xa cho trẻ xem- GV yêu cầu trẻ thực hiện cùng cô(Cô và trẻ cùng thi nhảy)- GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do | - GV đặt trên bàn giấy và bút- Thu hút sự chú ý của trẻ GV cầm bút và vẽ vào tờ giấy của mình- GV hướng dẫn trẻ cầm bút đúng cách để vẽ (GV hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn)- GV và trẻ cùng thi vẽ- GV và trẻ cùng trưng bày sản phẩm- GV nhận xét, tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết nói “lời cảm ơn”  | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video nói “lời cảm ơn”- GV đàm thoại với trẻ về tranh, video- GV làm mẫu, hướng dẫn- Trẻ quan sát làm theoGV tạo ra các tình huống thực tế cho trẻ thực hành |

**5.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 04/ 2021 đến ngày 29/ 04/ 2021)**

**Trẻ: Trung Kiên Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số màu cơ bản như: vàng, xanh dương | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ- Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số màu cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ. - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau) - Yêu cầu trẻ chỉ vào màu theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ lấy màu theo hiệu lệnh - Yêu cầu trẻ gọi tên màu khi nghe hỏi: “Màu gì đây?- Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được- Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Trẻ trả lời được họ và tên của mình | - GV hỏi trẻ: Con tên gì? Và cung cấp câu trả lời cho trẻ: Con tên là Lê Trung Kiên- Yêu cầu trẻ nhắc lại tên mình “Lê Trung Kiên” nhiều lần- GV đặt câu hỏi, trẻ tự trả lời(Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ khi cần) |
| **3** | Trẻ bắt và tung bóng được ở khoảng cách 3m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau- Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ- GV yêu cầu trẻ đưa tay ra bắt bóng và tung bóng lại cho cô- Cô và trẻ cùng chơi bắt và tung bóng- GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết xé giấy màu rồi dán tự do vào hình vẽ | - GV đặt giấy màu, keo dán và tranh vẽ trên bàn- GV yêu cầu trẻ xé giấy màu ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bôi keo và dán vào tranh vẽ- Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ bôi keo vừa phải- GV hỗ trợ trẻ khi cần |
| **5** | Biết nói “lời xin lỗi”  | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video nói “lời xin lỗi”- GV đàm thoại với trẻ về tranh, video- GV làm mẫu, hướng dẫn- Trẻ quan sát làm theo- GV tạo ra các tình huống thực tế cho trẻ thực hành |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT KẾT QUẢ GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**(Từ tháng 01 đến tháng 04 năm 2021)**

***Tên trẻ:* Trung Kiên *Lớp:* MG *Ngày báo cáo:* 14/ 05/ 2021**

Trong 4 tháng thực hiện giáo dục cá nhân trẻ đã có những tiến bộ ở các mặt, được thể hiện cụ thể như sau:

**1. Nhận thức**

- Nhận biết được các đồ dùng học tập như: bút chì, cục tẩy, quyển vở, cái kéo, keo dán

- Nhận biết được thời tiết như: trời mưa, trời nắng, trời gió, trời âm u

- Nhận biết được một số loại rau củ quả như: cà rốt, cà chua, bí đỏ, bắp cải, bắp ngô

**2. Ngôn ngữ - giao tiếp**

- Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách

- Trẻ biết chủ động nói: “Xin cô....” khi muốn đáp ứng nhu cầu nào đó

- Trả lời được câu hỏi: “Hôm nay trời thế nào?” khi cô hỏi về thời tiết

- Trẻ nói được những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ

- Trẻ trả lời được họ và tên của mình

**3. Tương tác – xã hội**

 - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về

- Biết vòng tay và nói “chào cô con đi học” khi đến lớp và “chào cô con về” khi ra về

**4. Vận động:**

 ***a. Vận động tinh***

- Xâu được hạt

- Biết dùng ngón tay trỏ vẽ lên cát

- Biết tô màu vào hình vẽ

- Thả nắp chai vào đúng khe của hộp

- Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do

***b. Vận động thô***

Trẻ thực hiện được các vận động thô: ném bóng dính, chụm hai chân bật nhảy xa, ném bóng vào giỏ, bắt và tung bóng, bật nhảy xa, đi trong đường hẹp 20 cm

**5. Tự phục vụ**

Trẻ biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước, đi vệ sinh